TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nông Cống, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2023/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Tuân, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đồng Thanh, xã Vạn Hòa, huyện Nông Cống, Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị Thu Hiền, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đồng Thanh, xã Vạn Hòa, huyện Nông Cống, Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền.

- Về con chung: Anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Mai Anh, sinh ngày 23/12/2015. Anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lê Mai Anh cho chị Hiền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tuân có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hằng tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4/2023 đến khi con thành niên. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng.

Anh Lê Văn Tuân có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn Tuân và chị Lê Thị Thu Hiền tự nguyện thỏa thuận: Anh Lê Văn Tuân có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí của vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), trong đó án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Tuân đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0007216 ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Chấp nhận anh Tuân đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Đương sự;
- UBND xã Tế Thắng;
- Lưu.

Trịnh Thị Hà